

Số: 35/2019/QĐST-HNGĐ

P, ngày 16 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn XT, xã PN, Tp.P, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Phan Nhất Tịnh H, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn XT, xã PN, Tp.P, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Phan Nhất Tịnh H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố P, tỉnh Bình Thuận ngày 11/5/2015 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01/2008.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Phan Nhất Tịnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Phan Hoàng T, giới tính nam, sinh ngày 10/01/2003 cho ông Phan Nhất Tịnh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phan Nhất Tịnh H chưa yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích P cấp dưỡng nuôi con.

Riêng con Phan Hoàng N, giới tính nữ, sinh ngày 10/3/1989 đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Bích P và ông Phan Nhất Tịnh H vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Bà Nguyễn Thị Bích P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Bích P, ông Phan Nhất Tịnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích P, ông Phan Nhất Tịnh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Phan Nhất Tịnh H nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024341 ngày 03/4/2019 của Chi cục thi hành án thành phố P. Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Phan Nhất Tịnh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp.P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục thi hành án dân sự P;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng